TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31-8-2022
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy
2. Ông Cao Nho Dũng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa** tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2022/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2022, về: "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Ngọc Hải Thanh H, sinh năm: 1981
Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1975
Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Trần Ngọc Hải Thanh H trình bày: Bà và ông Trần Văn Đ tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2001, đến năm 2005 vợ chồng có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Quảng Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn số 30, quyển số 01/2005, cấp ngày 23/02/2005. Trong quá trình chung sống, hơn một năm gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do ông do ông Đ hay ghen tuông, cãi vã và hay đánh đập bà một cách vô cớ, mặc dù gia đình hai bên hòa giải và bà tha thứ nhiều lần nhưng

vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được. Bà H xác định hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Văn Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là các cháu Trần Tiến Đạt, sinh năm 2002 và cháu Trần Bảo Hòa, sinh ngày 30/3/2010. Hiện nay cháu Đạt đã trưởng thành nên bà H không yêu cầu giải quyết. Bà yêu cầu được trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hòa và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà H xác định không nợ ai.

Bị đơn ông Trần Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có ý kiến trình bày.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Ngọc Hải Thanh H. Về con chung: Cháu Đạt đã trưởng thành nên bà H không yêu cầu giải quyết nên không xét. Bà yêu cầu được trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hòa và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên đề nghị chấp nhận. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xét. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Bà H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Trần Ngọc Hải Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Trần Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[1.2] Bà Trần Ngọc Hải Thanh H yêu cầu ly hôn ông Trần Văn Đ. Yêu cầu của bà H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà H và ông Đ tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn số 30, quyển số 01/2005, cấp ngày 23/02/2005. Do đó, hôn nhân giữa bà H và ông Đ là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc thiếu trách nhiệm vun đắp gia đình, vợ chồng xung đột không thể hàn gắn được. Bà H

xác định tình cảm hiện nay với ông Đ không còn nữa nên yêu cầu được ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, bà H yêu cầu được ly hôn ông Đ là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là các cháu Trần Tiến Đạt, sinh năm 2002 và cháu Trần Bảo Hòa, sinh ngày 30/3/2010. Hiện nay cháu Đạt đã trưởng thành nên bà H không yêu cầu giải quyết nên không xét. Bà H yêu cầu được trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hòa và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Xét: Việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hiện nay cháu Hòa chưa thành niên nên cần sự quan tâm, chăm sóc chu đáo của người mẹ, mặt khác cháu Hòa có đơn nguyện vọng được ở với bà H. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc bà H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Bảo Hòa và ông Đ tạm thời không cấp dưỡng nuôi con chung là có cơ sở và phù hợp với Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Vì lợi ích của con, bà H và ông Đ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Trần Ngọc Hải Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[2.4] Về án phí: Bà Trần Ngọc Hải Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo qui định của pháp luật. Do vụ án được thụ lý theo thủ tục rút gọn chuyển qua thủ tục thông tH nên bà H phải nộp thêm 150.000 đồng án phí dân sự về ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Ngọc Hải Thanh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Ngọc Hải Thanh H được ly hôn ông Trần Văn Đ.

2. Về con chung: Bà Trần Ngọc Hải Thanh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là cháu Trần Bảo Hòa, sinh ngày 30/3/2010. Ông Trần Văn Đ tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Bà Trần Ngọc Hải Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về "ly hôn" nhưng bà H đã nộp số tiền tạm ứng án phí thủ tục rút gọn 150.000 đồng

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007076 ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Như vậy bà Trần Ngọc Hải Thanh H phải nộp thêm 150.000 đồng.

4. *Quy định*: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Ngọc Hải Thanh H và ông Trần Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND thành phố C
- Chi cục THADS thành phố C
- Các đương sự
- UBND xã Q, huyện T, tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Huy